

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIÊN LƯƠNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 64/2017/QĐST-DS

Kiên Lương, ngày 11 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ
GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy nguyên đơn có đơn xin rút yêu khởi kiện đề 10/5/2018 và được tòa án chấp nhận. Căn cứ tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 95/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2018 về việc “Xin ly hôn và nuôi con chung” giữa:

Nguyên đơn: Chị Phùn Sám M, sinh năm 1988.

Bị đơn: Anh Trịnh Văn M, sinh năm 1986.

Các đương sự cùng địa chỉ: Ấp N, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ kiện theo quy định của pháp luật.

Án phí: Hoàn trả lại cho chị Phùn Sám M số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0001837 ngày 02/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cao Thị Mai